

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HSST
Ngày 07 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết

Ông Nguyễn Chí Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trung Sơn - Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/HSST-QĐ ngày 16/12/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/HSST-QĐ ngày 30/12/2021 đối với:

- Bị cáo: Lưu Vĩnh T, sinh năm 1963; nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 3, xã G, huyện N, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Tiến K (đã chết) và bà Hán Thị L; vợ: Hán Thị T1; con: 02, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/7/2021 đến ngày 23/7/2021 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hán Thị T1, sinh năm 1963,

Nơi cư trú: Khu 3, xã G, huyện N, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 15/7/2021, tại khu 6, xã B, huyện N, tỉnh Phú Thọ, tổ công T1 Công an huyện Phù Ninh bắt quả tang Lưu Vĩnh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán. Vật chứng thu giữ của T khi bắt quả tang gồm: 02 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 02 quả bóng bay màu vàng; 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 chứng minh nhân dân số 130293708 mang tên Lưu Vĩnh T do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 09/07/2011; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 037687 mang tên Trần Quốc Phòng, biển số đăng ký 19G1-440.49 do Công an huyện Cẩm Khê cấp ngày 31/12/2020; số tiền 1.760.000đ (Một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động NOKIA N1280 màu xanh lắp sim số 0944.804.116 có số Serial: 355194051093476; 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 301 màu đen có số EMEI 1: 359212059458305, số IMEI 2: 359212059458313, lắp sim số 0333.744.268; 01 chiếc xe máy Honda Dream màu nâu biển số 19G1-440.49, số máy HA05E0110471, số khung 0601WY110461, xi nhan trái và đèn pha bị vỡ.

Bị cáo khai nhận gói ma túy trên là ma túy Heroin đang trên đường cầm đi bán thì bị phát hiện thu giữ. Tổ công tác Công an huyện Phù Ninh tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, niêm phong vật chứng. Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Lưu Vĩnh T là dương tính với chất ma túy, loại Heroin.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại khu 3, xã G, huyện N, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét thu giữ: 05 quả bóng bay gồm 02 quả màu hồng, 01 quả màu xanh, 01 quả màu cam, 01 quả màu tím, bên trong 05 quả bóng bay trên đều chứa một gói giấy màu vàng, mở ra mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín có viền kẻ màu đỏ, bên trong túi có chứa chất bột cục màu trắng; 01 cân điện tử màu trắng bạc; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 30 quả bóng bay gồm 10 quả màu cam, 10 quả màu hồng, 10 quả màu xanh; số tiền 11.300.000đ (Mười một triệu ba trăm nghìn đồng); 01 giấy bán xe ngày 13/07/2021 thể hiện nội dung Vũ Văn C ở khu 7, xã M, huyện N, tỉnh Phú Thọ bán cho Lưu Vĩnh T một chiếc xe mô tô biển số 19G1-440.49, số máy HA05E0110471, số khung 0601WY110461.

Tại Bản kết luận giám định số 861/KLGD ngày 21/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Chất bột, cục màu trắng chứa trong bì niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lưu Vĩnh T” gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,200 gam; Chất bột, cục màu trắng chứa trong bì niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Vĩnh T” gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 1,125 gam.

Quá trình điều tra T khai nhận: Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 15/7/2021, T đang ở nhà thì Hoàng Văn S (tên thường gọi là Luật), sinh năm 1972, trú tại khu 6, xã B, huyện N, tỉnh Phú Thọ gọi điện hỏi mua 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) ma

túy Heroin, T đồng ý thì S hẹn T cầm ma túy đến nhà S để giao dịch. T lấy 02 gói ma túy Heroin đều có đặc điểm là gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng cho vào bên trong 02 quả bóng bay màu vàng rồi cắt vào túi quần đang mặc, sau đó một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 19G1-440.49 đi đến nhà S. Khi đi đến đoạn đường đất thuộc khu 6, xã B thì có lực lượng Công an huyện Phù Ninh đến kiểm tra, phát hiện thu giữ 02 gói ma túy như nêu ở trên.

Ngoài ra, quá trình điều tra đã làm rõ T còn bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn S và Hoàng Văn L1, cụ thể là:

- Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/7/2021, S gọi điện cho T hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), T đồng ý thì S hẹn T cầm ma túy đến nhà S để giao dịch. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đến gặp S và đưa cho S một gói ma túy Heroin được đút trong một quả bóng bay màu đỏ. S cầm gói ma túy rồi đưa lại cho T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sau đó T đi về nhà. Gói ma túy sau khi mua được S về nhà một mình sử dụng hết. Xét nghiệm chất ma túy đối với S kết quả dương tính với chất ma túy, loại Heroin.

- Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/7/2021, Hoàng Văn L1, sinh năm 1976, nơi cư trú: Khu 3, xã Q, huyện N, tỉnh Phú Thọ gọi điện cho T hỏi mua 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) ma túy Heroin. T đồng ý, L1 hẹn T ở khu vực đường giáp ranh giữa địa phận xã Gia Thanh và xã Bảo Thanh để giao dịch. T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 19G1-440.49 đến địa điểm hẹn rồi cùng L1 đi bộ vào khu vực đồi cây thuộc khu 1, xã Gia Thanh. Tại đây, T đưa cho L1 một gói ma túy Heroin có đặc điểm là gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. L1 đưa lại cho T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). T cầm tiền rồi đi đến nhà S, khi đi đến khu 6, xã B, huyện N thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Ninh phát hiện bắt giữ. Gói ma túy Heroin mua được L1 về nhà một mình sử dụng hết. Xét nghiệm chất ma túy đối với L1, kết quả dương tính với chất ma túy, loại Heroin.

Về nguồn gốc số ma túy, T khai nhận: Khoảng 17 giờ, ngày 13/7/2021, T một mình đi sang khu vực huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc và mua của một người nam giới không quen biết 01 gói ma túy với giá 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng). T mang về nhà chia số ma túy trên ra làm nhiều gói ma túy nhỏ rồi đút mỗi một gói ma túy vào trong một quả bóng bay, còn một ít T vẫn để ở trong túi nilon mà T mua của người nam giới trên. Số ma túy trên T đã bán cho S và L1 mỗi người một gói, số ma túy (Heroin) còn lại Cơ quan điều tra đã thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét chỗ ở T khai nhận tàng trữ với mục đích để bán kiếm lời.

Cáo trạng số 53/CT-VKSPN ngày 20/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Lưu Vĩnh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Bà Hán Thị T1 trình bày bị cáo T là đối tượng nghiện lâu năm, đã phá tán rất nhiều tài sản của gia đình, thường xuyên lấy tài sản của gia đình đi bán để lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân. T không có nghề nghiệp, thu nhập gì, lười lao động nên toàn bộ số tiền 11.300.000đ là tiền do bà lao động tích cóp mà có và bà đưa tiền cho bị cáo để mua chiếc xe máy Honda Dream để lấy phương tiện đi lại cho cả gia đình nên đề nghị trả lại cho bà toàn bộ tài sản trên. Bị cáo T thừa nhận lời trình bày của bà T1 là đúng và đề nghị trả lại cho bà T1 số tiền và chiếc xe máy trên.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Vĩnh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo T từ **07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù**. Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho những người tham gia tố tụng đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 15/7/2021, tại khu 6, xã B, huyện N, tỉnh Phú Thọ, Lưu Vĩnh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,200 gam chất ma túy, loại Heroin với mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu

Vĩnh T tại khu 3, xã G, huyện N, tỉnh Phú Thọ thu giữ 1,125 gam ma túy, loại Heroine, T khai nhận tàng trữ số ma túy trên mục đích để bán.

Ngoài ra, quá trình điều tra làm rõ T còn 02 lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể là: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14/7/2021, T bán Hoàng Văn S, sinh năm 1972, trú tại khu 6, xã B, huyện N, tỉnh Phú Thọ 01 gói ma túy, loại Heroin với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); ngày 15/7/2021, T bán cho Hoàng Văn L1, sinh năm 1976, trú tại khu 3, xã Q, huyện N, tỉnh Phú Thọ 01 gói ma túy, loại Heroin với giá 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). S và L1 là đối tượng nghiện ma túy đã sử dụng hết toàn bộ số ma túy đã mua của T.

Như vậy, bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt cao nhất từ 07 năm đến 15 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm kinh doanh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh tại địa phương. Bị cáo biết rõ các hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ vụ lợi cá nhân. Xét thấy, cần xử phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội mới đảm bảo răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì, hạng ba; mẹ đẻ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra thể hiện bị cáo có nhà đất nhưng là tài sản chung của vợ chồng và là nơi ở duy nhất của gia đình bị cáo nên tài sản này không tịch thu. Đối với số tiền thu giữ của bị cáo khi bắt người phạm tội của tang, ngoài tiền bán ma túy còn có tiền riêng của bị cáo do lao động mà có nên áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu 1 phần tài sản đối với số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.760.000đ của bị cáo bị thu giữ khi bắt quả tang, trong đó có 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền còn lại 1.410.000đ (Một triệu bốn trăm mười nghìn đồng) là tiền riêng của bị cáo do lao động mà có nhưng do bị cáo

bị áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu 1 phần tài sản nên toàn bộ số tiền này đều sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 11.300.000đ (Mười một triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ khi khám xét chỗ ở của bị cáo là tiền riêng của bà T1 (vợ bị cáo) không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bà T1 là phù hợp.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu nâu, 01 cân điện từ màu trắng bạc, 02 quả bóng bay màu vàng, 02 quả bóng bay màu hồng, 01 bóng bay quả màu xanh, 01 bóng bay quả màu cam, 01 quả bóng bay màu tím là vật chứng của vụ án; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 30 quả bóng bay (10 quả màu cam, 10 quả màu hồng, 10 quả màu xanh) bị cáo không có yêu cầu nhận lại, là vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 bì niêm phong số 861/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có chứa 0,065gam và 0,310gam chất bột cực, màu trắng cùng toàn bộ bao gói là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, 01 sim số 0944.804.116 và sim số 0333.744.268 là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động NOKIA N1280 màu xanh, số Serial: 355194051093476; 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 301 màu đen số EMEI 1: 359212059458305, số IMEI 2: 359212059458313 bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với S và L1 nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda Dream màu nâu biển số 19G1-440.49, số máy HA05E0110471, số khung 0601WY110461 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 037687 mang tên Trần Quốc P, biển số đăng ký 19G1-440.49 do công an huyện Cẩm Khê cấp ngày 31/12/2020 là tài sản của bà Hán Thị T1, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bà T1 là phù hợp.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 130293708 mang tên Lưu Vĩnh T, do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 09/07/2011 là giấy tờ liên quan đến nhân thân của bị cáo nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh đã trả lại cho T là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động lắp sim số 0353.268.085 của Hoàng Văn S và chiếc điện thoại di động lắp sim số 0968.603.117 của Hoàng Văn L1 liên hệ mua ma túy của T nhưng S và L1 khai đã bị rơi mất trên đường đi chơi, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn S, Hoàng Văn L1 và Lưu Vĩnh T, Công an huyện Phù Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, xét thấy là phù hợp.

Đối với nguồn gốc số ma túy và người bán ma túy cho T nhưng bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật, đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 khoản 5 Điều 251, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Vĩnh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lưu Vĩnh T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 15/7/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu 1 phần tài sản của bị cáo số là 1.410.000đ (Một triệu bốn trăm mười nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động NOKIA N1280 màu xanh, số Serial: 355194051093476; 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 301 màu đen số EMEI 1: 359212059458305, số IMEI 2: 359212059458313;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 cân điện tử màu trắng bạc; 02 quả bóng bay màu vàng; 02 quả bóng bay màu hồng; 01 bóng bay quả màu xanh; 01 bóng bay quả màu cam; 01 quả bóng bay màu tím; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 30 quả bóng bay (10 quả màu cam, 10 quả màu hồng, 10 quả màu xanh); 01 bì niêm phong số 861/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có chứa 0,065gam và 0,310gam chất bột cục, màu trắng; 01 sim số 0944.804.116 và sim số 0333.744.268.

- Trả lại cho bà Hán Thị T1 số tiền 11.300.000đ (Mười một triệu ba trăm nghìn đồng); 01 chiếc xe máy Honda Dream màu nâu biển số 19G1-440.49, số máy HA05E0110471, số khung 0601WY110461; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 037687 mang tên Trần Quốc Phòng, biển số đăng ký 19G1-440.49 do công an huyện Cẩm Khê cấp ngày 31/12/2020.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Số tiền 13.060.000đ (Mười ba triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh mở tại Kho bạc nhà nước huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lưu Vĩnh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã G, huyện N, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hương